TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2024/HS-ST
Ngày : 03 - 5 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Kim Quyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Đặng Hồng Phước;

2. Bà Nguyễn Thị Ánh Nguyệt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Thương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu thành, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Hồ Hữu Trường G, sinh năm 1983, tại tỉnh An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Đ, xã V, huyện C, tỉnh An Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo Hòa Hảo; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá (học vấn): 02/12; con ông Hồ Hữu N, sinh năm 1953 và bà Nguyễn Thị N1, sinh năm: 1953; bị cáo có vợ và 02 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 18/4/2023, bị Công an huyện C bắt quả tang về hành vi đá gà được thua bằng tiền tại ấp Đ, xã V, huyện C, tỉnh An Giang. Ngày 17/6/2023, bị Công an huyện C xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức đá gà được thua bằng tiền. Ngày 22/6/2023, G đã chấp hành nộp phạt. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/4/2024 đến ngày 19/5/2024 và có mặt tại phiên toà.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Võ Văn L, sinh năm 1975; Nơi cư trú: ấp Đ, xã V, huyện C, tỉnh An Giang. (có mặt)

+ Ông Nguyễn Minh D, sinh năm 1990; Nơi cư trú: ấp Đ, xã V, huyện C, tỉnh An Giang. (có mặt)

+ Ông Lê Thành Đ, sinh năm 1983; Nơi cư trú: ấp Đ, xã V, huyện C, tỉnh An Giang. (có mặt)

+ Ông Võ Văn N2, sinh năm 1953; Nơi cư trú: ấp Đ, xã V, huyện C, tỉnh An Giang. (có mặt)

+ Ông Lê Hữu T, sinh năm 1990; Nơi cư trú: ấp Đ, xã V, huyện C, tỉnh An Giang. (vắng mặt)

+ Ông Nguyễn Trung K, sinh năm 1978; Nơi cư trú: ấp Đ, xã V, huyện C, tỉnh An Giang. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 14/10/2023, Công an xã V tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn. Khi đến quán cà phê của ông Nguyễn Trung K, tại ấp Đ, xã V, huyện C, tỉnh An Giang, Tổ tuần tra phát hiện, bắt quả tang 06 đối tượng gồm Hồ Hữu Trường G, Võ Văn L, Võ Văn N2, Lê Hữu T, Nguyễn Minh D và Lê Thành Đ đang tham gia đánh bạc bằng hình thức đánh bài cách tê ăn thua bằng tiền nên tiến hành lập biên bản, mời các đối tượng về làm việc.

* Vật chứng thu giữ: 01 bộ bài Tây 52 lá, đã qua sử dụng; Tiền Việt Nam 213.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định: Ngày 14/10/2023, G, L, N2, T, D, Được đánh bạc dưới hình thức đánh bài cách tê, được thua bằng tiền, mỗi ván từ 5.000 đồng đến 10.000 đồng; đánh được 06 ván, khi đang chuẩn bị chơi ván thứ 7 thì bị lực lượng chức năng bắt giữ.

Kết quả tra cứu tiền án, tiền sự: Hồ Hữu Trường Giang có 01 tiền sự: Ngày 17/6/2023, bị Công an huyện C, tỉnh An Giang xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức đá gà được thua bằng tiền.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo G khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung vụ án.

Tại Cáo trạng số 24/CT-VKSCT-HS ngày 04/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Hồ Hữu Trường Giang về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

- Bị cáo G thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông K trình bày: Ông bán quán cà phê tại nhà thuộc ấp Đ, xã V, huyện C, tỉnh An Giang. Ông không biết các đối

tượng đánh bạc tại quán cà phê, ông không tham gia đánh bạc, không thu lợi bất chính gì về việc đánh bạc.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan các ông L, D, Được, N2 trình bày: vào ngày 14/10/2023 có cùng bị cáo G đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài cách tê với số tiền 5.000 đồng đến 10.000 đồng và bị bắt quả tang. Ông K không tham gia đánh bạc, cũng như không tổ chức cho các ông đánh bạc. Các ông đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc và đã nộp phạt xong.

- Kiểm sát viên trình bày lời luận tội và giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử: Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Hồ Hữu Trường G từ 06 (sáu) tháng đến 01 (một) năm tù về tội "Đánh bạc" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là từ 01 năm đến 02 năm, về tội "Đánh bạc". Hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng. Biện pháp tư pháp: Về trách nhiệm dân sự: Không. Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu huỷ: 01 bộ bài Tây 52 lá; Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền Việt Nam 213.000 đồng.

- Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông K, ông L, D, Được, N2 không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng do cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Lê Hữu T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do. Hội đồng xét xử xét thấy, ông T đã trình bày rõ lời khai tại giai đoạn điều tra nên việc vắng mặt của ông T tại phiên tòa không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ vào khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung: Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay, lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với nội dung diễn biến của vụ án; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, với lời khai những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Có đầy đủ căn cứ xác định: Bị cáo Hồ Hữu Trường G đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, nhưng tiếp tục có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài được thua bằng tiền.

Hành vi của bị cáo Hồ Hữu Trường G đã phạm tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như trên là đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo Hồ Hữu Trường G là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vì đam mê cờ bạc, bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, khi trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng. Bản thân bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đá gà chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng mà lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc bị bắt quả tang, điều này cho thấy bị cáo có thái độ xem thường pháp luật. Do đó, cần có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử có cân nhắc xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo chỉ có tính bộc phát nhất thời trong thời gian chờ rước con, số tiền đánh bạc không lớn chỉ mang tính chất giải trí; trong thời gian bị cấm đi khỏi nơi cư trú bị cáo đã chấp hành tốt các chính sách pháp luật và quy định tại địa phương, nhận thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo, do đó không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội. Từ đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Xét thấy, bị cáo xuất thân từ thành phần nhân dân lao động, hoàn cảnh gia đình khó khăn, làm thuê kiếm sống, nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về các biện pháp tư pháp:

- Trách nhiệm dân sự: Không.

- Xử lý vật chứng: Đối với: 01 bộ bài Tây 52 lá, đã qua sử dụng, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy; đối với: tiền Việt Nam 213.000 đồng là tiền đánh bạc cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

[6] Các vấn đề khác:

Đối với Nguyễn Trung K không tổ chức đánh bạc, không tham gia đánh bạc, không thu lợi ích gì về việc đánh bạc nên không xử lý là phù hợp quy định pháp luật. Đối với Võ Văn L, Võ Văn N2, Nguyễn Minh D, Lê Thành Đ, Lê Hữu T có hành vi cùng bị cáo G đánh bạc. Kết quả tra cứu các đối tượng đều chưa tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Công an xã V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với mỗi đối tượng số tiền 1.500.000 đồng; đã chấp hành nộp phạt nên không xử lý hình sự là phù hợp quy định pháp luật.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hồ Hữu Trường G phạm tội "Đánh bạc".

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 được sửa đổi, bổ sung năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao:

Xử phạt: Bị cáo Hồ Hữu Trường G 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm, kể từ ngày tuyên án (03/5/2024).

Giao bị cáo Hồ Hữu Trường G cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện C, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: không.

3. Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu, tiêu hủy: 01 bộ bài Tây 52 lá, đã qua sử dụng; Tịch

thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền Việt Nam 213.000 đồng. (Đặc điểm tang vật như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/02/2024 và giấy nộp tiền ngày 16/02/2024)

4. Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Hồ Hữu Trường G phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Võ Văn L, Võ Văn N2, Nguyễn Minh D, Lê Thành Đ, Nguyễn Trung K có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Hữu T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo)

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Châu Thành;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thành, huyện Châu Thành (thay thông báo);
- Phòng KTNVTHA;
- PV 06;
- Sở Tư pháp;
- Văn phòng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thị Kim Quyên